

Số: 14/2020/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 20 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con.

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Trường

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 42/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020, về việc *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 14/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26/3/2020 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên họp số 01/2020/TB-TA ngày 31/3/2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đặng Thị Tr, sinh ngày 13/4/1993.

ĐKKH: Thôn Th, xã Y , huyện Gi , tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Kh , huyện Gi , tỉnh Hải Dương.

- Anh Phạm Đình H, sinh ngày 20/11/1991.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Th, xã Y , huyện Gi , tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú hiện nay: Second floor switchboard, 46-1, Gyeonam-ro 295 beon-gil, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Đình H1, sinh năm 1959. ông H1

Địa chỉ: Thôn Th, xã Y , huyện Gi , tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn xin ly hôn của chị Đặng Thị Tr, anh Phạm Đình H và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Đặng Thị Tr và anh Phạm Đình H được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Y , huyện Gi , tỉnh Hải Dương vào ngày 23/01/2013. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 12/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách của hai vợ chồng không hợp, không có tiếng nói chung, mỗi khi nói chuyện lại xảy ra xô xát, bất hòa. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Gia đình hai bên có khuyên bảo, hòa giải nhưng không có kết quả. Nay chị Tr và anh H cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Tr và anh H có hai con chung là Phạm Đình H2, sinh ngày 12/6/2015 và Phạm Đình Kh1 , sinh ngày 02/6/2017. Anh, chị thỏa thuận chị Tr chăm sóc, nuôi dưỡng con Phạm Đình H2; anh H chăm sóc, nuôi dưỡng con Phạm Đình Kh1 cho đến khi các con thành niên; không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Anh H ủy quyền cho bố đẻ anh là ông Phạm Đình H1 nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Kh1 trong thời gian anh H không ở Việt Nam, ông H1 nhất trí.

Về tài sản, nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do điều kiện công việc, chị Đặng Thị Tr và anh Phạm Đình H đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Anh Phạm Đình H hiện đang lao động tại Hàn Quốc, anh không về Việt Nam để nộp đơn xin ly hôn được. Anh ủy quyền cho bố anh là ông Phạm Đình H1 thay mặt anh nộp, nhận các tài liệu cho tòa án và quyết định các vấn đề có liên quan đến vụ án.

Tại biên bản lấy lời khai, ông Phạm Đình H1 nhất trí nhận sự ủy quyền của anh H. Sau khi nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, ông đã thông báo cho anh H biết, anh H vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn giữa anh và chị Tr , thống nhất về việc nuôi con và ủy quyền cho ông thay anh chăm sóc cháu Phạm Đình Kh1 trong thời gian anh không ở Việt Nam. Ông nhất trí nhận sự ủy quyền thay anh chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Đình Kh1 .

Tuy nhiên, đơn xin ly hôn và các tài liệu gửi kèm theo do anh H ủy quyền cho ông H1 nộp tại Tòa án chưa được hợp pháp hóa lãnh sự. Do vậy, Tòa án đã trưng cầu giám định tài liệu do ông Phạm Đình H1 nộp tại Tòa án gồm đơn ly hôn, bản tự khai và đơn xin giải quyết vắng mặt để xác định chữ ký trong các tài liệu này có phải là của anh Phạm Đình H hay không. Tại Kết luận giám định số 07/KLGĐ ngày 23/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chữ

ký đứng tên Phạm Đình H trên các tài liệu cần giám định với chữ ký cùng tên trên các tài liệu mẫu so sánh do cùng một người ký ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng giải quyết việc dân sự và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về giải quyết việc dân sự: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Đặng Thị Tr và anh Phạm Đình H đã trầm trọng và không có biện pháp tháo gỡ, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Đặng Thị Tr và anh Phạm Đình H; Về con chung: Chấp nhận thỏa thuận của chị Tr , anh H, giao cháu Phạm Đình H2 cho chị Tr chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Phạm Đình Kh1 cho anh H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con thành niên; hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Tạm giao cháu Kh1 cho ông H1 nuôi dưỡng trong thời gian anh H không có mặt tại Việt Nam. Về lệ phí: Chấp nhận việc chị Tr tự nguyện chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, quan điểm của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Chị Đặng Thị Tr và anh Phạm Đình H có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Anh Phạm Đình H hiện đang sinh sống tại: Second floor switchboard, 46-1, Gyeonam-ro 295 beon-gil, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea. Do vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ việc chị Tr và anh H đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Anh Phạm Đình H không về Việt Nam tham gia tố tụng nhưng đã gửi đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn xin giải quyết vắng mặt và giấy ủy quyền. Tòa án đã trưng cầu giám định chữ ký Phạm Đình H trong các tài liệu này và có kết luận giám định đó là chữ ký của anh H. Giấy ủy quyền đã được hợp pháp hóa lãnh sự. Do vậy, có đủ cơ sở khẳng định ý chí, quan điểm ly hôn của anh Phạm Đình H. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt chị Tr và anh H.

[2]. *Về nội dung:*

Chị Đặng Thị Tr và anh Phạm Đình H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y , huyện Gi , tỉnh Hải Dương ngày 23/01/2013, là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 12/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách vợ chồng không hợp, không có tiếng nói

chung và hay xảy ra xô xát, bất hòa. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Chị Tr và anh H cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tr và anh H.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Phạm Đình H2, sinh ngày 12/6/2015 và Phạm Đình Kh1, sinh ngày 02/6/2017. Hiện cháu Phạm Đình H2 đang ở với chị Tr, cháu Phạm Đình Kh1 đang ở với ông bà nội tại thôn Th, xã Y, huyện Gi, tỉnh Hải Dương. Ly hôn chị Tr, anh H cùng thống nhất để chị Tr nuôi dưỡng cháu Phạm Đình H2; anh H nuôi dưỡng cháu Phạm Đình Kh1. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Anh H có quan điểm ủy quyền cho ông Phạm Đình H1 chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Kh1 khi anh H không ở Việt Nam. Xét thấy, thỏa thuận của chị Tr, anh H phù hợp với quy định của pháp luật và quan điểm của ông H1, nên có căn cứ chấp nhận thỏa của các đương sự giao cháu Hưng cho chị Tr chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Kh1 cho anh H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

[3]. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Đặng Thị Tr tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của UB thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Tr và anh Phạm Đình H.

Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của chị Tr, anh H, giao con chung là Phạm Đình H2, sinh ngày 12/6/2015 cho chị Đặng Thị Tr chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung Phạm Đình Kh1, sinh ngày 02/6/2017 cho anh Phạm Đình H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con tròn 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Trong thời gian anh H không có mặt tại Việt Nam, tạm giao cháu Kh1 cho ông Phạm Đình H1 chăm sóc, nuôi dưỡng.

Không ai được ngăn cản quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, gặp gỡ con chung.

2. Về lệ phí: Chị Đặng Thị Tr tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ

theo biên lai thu số AA/2018/0002052 ngày 14 tháng 02 năm 2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chi Tr đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Y , huyện Gi , tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Xuân Trường